

Bản án số: 116/2019/HS-ST

Ngày 04-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;
2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Danh P, sinh năm 1994 tại Kiên Giang; nơi thường trú: Ấp Trương Văn V, xã Th, huyện G, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Khơ-me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh G (đã chết) và bà Võ Kim E, sinh năm 1958; bị cáo có 06 anh, em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1998; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 11-5-2019, bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc và bị tạm giữ từ ngày 12-5-2019 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T. Ngày 21-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn Mạnh A, sinh năm 1990 tại An Giang; nơi thường trú: Ấp V, xã V, thành phố C, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; bị cáo có 05 anh, chị, em, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1998; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 11-5-2019, bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc và bị tạm giữ từ ngày 12-5-2019 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T. Ngày 21-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. Trương Văn M, sinh năm 1980 tại An Giang; nơi thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tr (đã chết); bị cáo có 05 anh, chị, em; có vợ tên Dương Thị Hồng P, sinh năm 1987 và 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 11-5-2019, bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc và bị tạm giữ từ ngày 12-5-2019 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T. Ngày 21-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4. Lương Thanh Đ, sinh năm 1986 tại Bến Tre; nơi thường trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre; tạm trú: Ấp 1, xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H, sinh năm 1960 và bà (Không rõ); bị cáo có 03 anh, em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1990; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 11-5-2019, bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc và bị tạm giữ từ ngày 12-5-2019 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T. Ngày 21-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

5. Dương Quốc T, sinh năm 1989 tại Cần Thơ; nơi thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện Th, thành phố Cần Thơ; tạm trú: Khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn N, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; bị cáo có 02 anh,

em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1991; bị cáo có vợ tên Hà Thị Q và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 11-5-2019, bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc và bị tạm giữ từ ngày 12-5-2019 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T. Ngày 21-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

6. Nguyễn Khắc H, sinh năm 1986 tại Hà Tĩnh; nơi thường trú: Xóm 2, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: Khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1962 và bà Hà Thị A, sinh năm 1963; bị cáo có 03 anh, em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994; bị cáo có vợ tên Lê Thị G, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 11-5-2019, bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc và bị tạm giữ từ ngày 12-5-2019 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T. Ngày 21-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Đào Vũ Ph, sinh năm 1993; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh P, Dương Quốc T, Nguyễn Khắc H, Trương Văn M, Lương Thanh Đ và Nguyễn Văn Mạnh A có mối quan hệ là bạn bè với nhau.

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 11-5-2019, A và M đi từ phòng trọ thuộc phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương đến ki ốt của P thuộc khu dân cư Phúc Đạt, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương để uống nước. Khi đến ki ốt của P thì P không có ở ki ốt nên A và M ngồi nói chuyện với nhau, khoảng 20 phút sau P về đến và rủ A, M chơi lắc bầu cua được thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, A và M đồng ý. P lấy 01 bộ lắc bầu cua ở phía ngoài bên hông ki ốt của P (P không rõ bộ lắc bầu cua này là của ai) chơi với A và M, P là người làm cái để cho A và M đặt cược. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, lần lượt Đ, T và H đi qua ki ốt của P nhìn thấy P, A và M đang chơi lắc bầu cua nên Đ, T và H cùng vào tham gia. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, lực lượng Công an thị xã T đi tuần tra ngang qua ki ốt của P phát hiện P, A, M, Đ, T và H đang chơi đánh bạc được thua bằng tiền nên tiến hành lập biên

bản bắt quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiến hành thu giữ tại vị trí chơi lắc bầu cua: 01 bộ lắc bầu cua gồm hộp trụ tròn; đĩa kim loại màu xám; ba hộp vuông giấy có 06 mặt con vật, đồ vật (bầu, cua, tôm, cá, gà, nai) và số tiền 5.240.000 đồng (Năm triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T phát hiện Đào Vũ Ph đang ngồi xem đánh bạc nên mời về Công an phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương để làm việc. Qua làm việc ông Ph khai nhận không tham gia đánh bạc cùng với P, T, H, M, Đ và A.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T còn tiến hành tạm giữ tiền trên người của những người tham gia đánh bạc gồm:

- Tạm giữ của Danh P số tiền 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng);
- Tạm giữ của Nguyễn Văn Mạnh A số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng);
- Tạm giữ của Trương Văn M số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng);
- Tạm giữ của Lương Thanh Đ số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng);
- Tạm giữ của Dương Quốc T số tiền 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng);
- Tạm giữ của Đào Vũ Ph số tiền 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng).

Căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11-5-2019 và lời khai của các bị cáo tham gia đánh bạc xác định: Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc vào ngày 11-5-2019 tại khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương là 6.180.000 đồng (Trong đó tiền thu giữ trên chiếu bạc là 5.240.000 đồng, tiền thu giữ trên người các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 940.000 đồng).

Ngày 30-6-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng số 121 trả lại số tiền 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng) cho ông Đào Vũ Ph.

Bản Cáo trạng số 121/CT-VKS.TU ngày 31-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Danh P và đồng phạm về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt:

- + Bị cáo Danh P mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù;
- + Bị cáo Nguyễn Văn Mạnh A mức hình phạt từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;
- + Bị cáo Trương Văn M mức hình phạt từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;
- + Bị cáo Nguyễn Khắc H mức hình phạt từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;
- + Bị cáo Dương Quốc T mức hình phạt từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;
- + Bị cáo Lương Thanh Đ mức hình phạt từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 6.180.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 01 bộ lắc bầu cua gồm đĩa kim loại màu xám; ba hộp vuông giấy có 06 mặt con vật (bầu, cua, tôm, cá, gà, nai); trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Mạnh A số tiền 20.000 đồng và trả lại cho bị cáo Lương Thanh Đ số tiền 900.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai cụ thể như sau:

- Danh P khai sử dụng 850.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bắt quả tang thì P thua 120.000 đồng, bị thu giữ trên người 730.000 đồng.
- Nguyễn Văn Mạnh A khai mang theo 500.000 đồng và sử dụng 480.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang A thắng được 120.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc 600.000 đồng, bị thu giữ trong người 20.000 đồng.
- Trương Văn M khai mang theo 410.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang M thua 340.000 đồng, bị thu giữ trong người 70.000 đồng.
- Lương Thanh Đ khai mang theo 4.200.000 đồng và sử dụng số tiền 3.300.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Đ thắng được 340.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc 3.640.000 đồng, bị thu giữ trong người 900.000 đồng.
- Dương Quốc T khai mang theo 500.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang T không thắng không thua và bị thu giữ trên chiếu bạc 360.000 đồng, bị thu giữ trong người 140.000 đồng.

- Nguyễn Khắc H khai mang theo 640.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang H không thắng không thua và bị thu giữ trên chiếu bạc 640.000 đồng.

Tại phiên tòa, người làm chứng ông Đào Vũ Ph khai: Ông Ph là em rể của bị cáo Danh P. Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 11-5-2019, ông Ph đến nhà mẹ vợ chơi thì nhìn thấy P, Đ, H, A, M và T đang chơi lắc bầu cua được thua bằng tiền, ông Ph có ngồi xem các bị cáo đánh bạc nhưng không tham gia chơi. Sau đó, lực lượng Công an thị xã T đi tuần tra phát hiện đã lập biên bản bắt quả tang với các bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 11-5-2019, tại khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Danh P, Dương Quốc T, Nguyễn Khắc H, Trương Văn M, Lương Thanh Đ và Nguyễn Văn Mạnh A đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức lắc bầu cua thì bị bắt quả tang với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.180.000 đồng (Sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng). Do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc

trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về vai trò: Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm trong đó bị cáo Danh P giữ vai trò làm cái cho các bị cáo khác tham gia đặt cược. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc vai trò, tính nguy hiểm của từng bị cáo cho phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Danh P, Dương Quốc T, Nguyễn Khắc H, Trương Văn M, Lương Thanh Đ và Nguyễn Văn Mạnh A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét căn cứ các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích nêu trên, các bị cáo đánh bạc được thua bằng tiền có giá trị không lớn nên xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo, tuy nhiên bị cáo P là người rủ rê các bị cáo A và M tham gia đánh bạc nên phải chịu mức phạt tiền cao hơn các bị cáo khác.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo Danh P là chưa phù hợp; mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo còn lại là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân các bị cáo nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 6.180.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là số tiền các bị cáo thừa nhận đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 bộ lắc bầu cua gồm đĩa kim loại màu xám; ba hộp vuông giấy có 06 mặt con vật (bầu, cua, tôm, cá, gà, nai) là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 20.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Văn Mạnh A và số tiền 900.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Lương Thanh Đ không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo A và bị cáo Đ.

[10] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Danh P, Nguyễn Văn Mạnh A, Trương Văn M, Dương Quốc T, Nguyễn Khắc H và Lương Thanh Đ phạm tội Đánh bạc.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Danh P 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Mạnh A 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Trương Văn M 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Dương Quốc T 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Lương Thanh Đ 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.180.000 đồng (Sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng);
- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bộ lắc bầu cua gồm đĩa kim loại màu xám; ba hộp vuông giấy có 06 mặt con vật (bầu, cua, tôm, cá, gà, nai);
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Mạnh A số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng);
- Trả lại cho bị cáo Lương Thanh Đ số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-8-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Danh P, Nguyễn Văn Mạnh A, Trương Văn M, Dương Quốc T, Nguyễn Khắc H và Lương Thanh Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tâm